

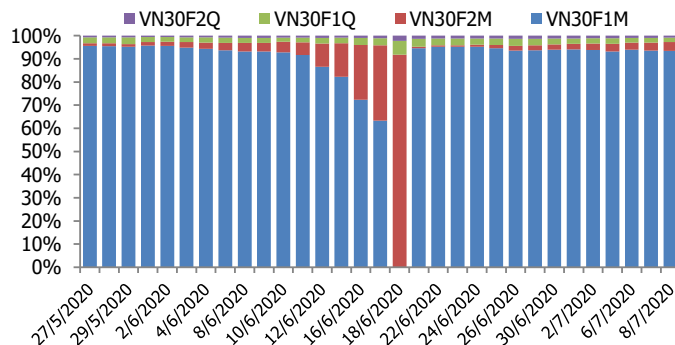
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

| MÃ | Ngày đáo hạn | Số ngày | Đóng cửa | OI |
|-----------|--------------|---------|----------|--------|
| VN30F2007 | 16/7/2020 | 8 | 802.10 | 27,028 |
| VN30F2008 | 20/8/2020 | 43 | 793.00 | 1,084 |
| VN30F2012 | 17/12/2020 | 162 | 785.90 | 551 |
| VN30F2103 | 18/3/2021 | 253 | 780.10 | 268 |

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường giao dịch HĐTL bất ngờ bật tăng vào cuối phiên giúp các hợp đồng đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, với mức tăng từ 3,2 đến 8,1 điểm. Trái lại, chỉ số cơ sở VN30 điều chỉnh nhẹ 0,62 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều mạnh lên tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 hiện chỉ còn thấp hơn 2,96 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2008 tăng lên mức -12,06 điểm.
- Sự vận động của các trụ bài bản và linh hoạt. Dòng tiền xoay vòng từ ngân hàng, thực phẩm - đồ uống và bất động sản qua từng phiên giúp thị trường vẫn giữ được nhiệt. Nhìn chung, dòng tiền đầu cơ vẫn len lỏi vào nhóm các cổ phiếu trụ, điều này đem đến niềm tin về xu thế tích cực sẽ kéo dài và bền vững hơn. Bức tranh kỹ thuật của VN30 là chưa xấu, đà tăng được duy trì với vùng hỗ trợ tại 790 - 795 điểm, nhưng khó có thể tiếp tục bứt phá trong ngắn hạn khi tâm lý nhà đầu tư đang dần có sự thận trọng sau các nhịp rung lắc mạnh.
- Thị trường có thể đi vào trạng thái tích lũy ngắn hạn trên nền tảng đà tăng đang có với sự phân hóa của dòng tiền. Do đó, chiến lược giao dịch trong biên độ (trading range) có thể sẽ được phát huy tốt trong 2 phiên cuối tuần. Vị thế Long sẽ được ưu tiên hơn nếu chỉ số phái sinh VN30F1M quay về nền giá 795-798 điểm. Trong khi đó, vị thế Short sẽ được cân nhắc nếu giá tiếp cận đỉnh cũ quanh 807-810 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường có thể đi vào trạng thái tích lũy ngắn hạn trên nền tảng đà tăng đang có với sự phân hóa của dòng tiền. Do đó, chiến lược bám theo xu hướng trong tuần này vẫn là canh Long trong các nhịp điều chỉnh kỹ thuật. Trong khi đó, chiến lược Short sẽ thích hợp với tầm nhìn ngắn trong phiên khi giá tiếp cận khu vực kháng cự mạnh.

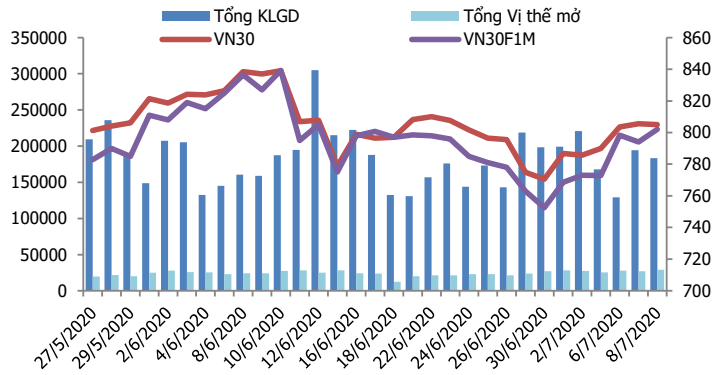
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và canh Long tích lũy khi giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 795-798, Stoploss nếu thủng 790 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai, khi chênh lệch giá các hợp đồng còn lại chưa tạo cơ hội mở vị thế rõ ràng

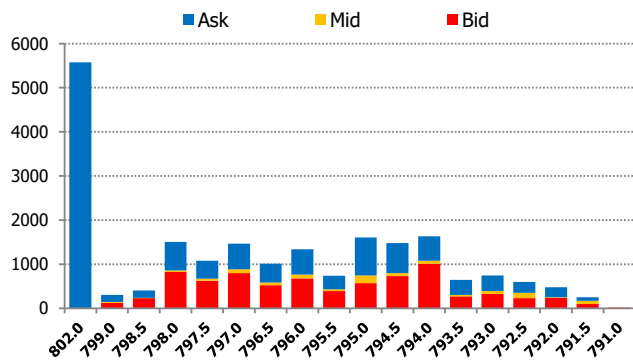
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

| Hợp đồng | Giá | % Chg | KLGD | % Chg | OI | % Chg |
|-------------|-------|-------|---------|-------|--------|-------|
| VN30F2007 | 802.1 | 1.02 | 182,464 | -5.4 | 27,028 | 6.4 |
| VN30F2008 | 793.0 | 0.63 | 885 | -15.6 | 1,084 | 14.7 |
| VN30F2012 | 785.9 | 0.74 | 33 | -79.6 | 551 | -0.7 |
| VN30F2103 | 780.1 | 0.41 | 62 | -36.1 | 268 | -1.5 |
| Tổng | | | 183,444 | -5.6 | 28,931 | 6.5 |

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường giao dịch HĐTL bất ngờ bật tăng vào cuối phiên giúp các hợp đồng đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, với mức tăng từ 3,2 đến 8,1 điểm. Trái lại, chỉ số cơ sở VN30 điều chỉnh nhẹ 0,62 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều mạnh lên tương đối so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 183.444 hợp đồng, giảm 5,57%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều tại hợp đồng tương lai tháng 7 với 182.464 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2007 là 806,09 điểm (cao hơn 3,99 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2008 là 810,61 điểm (+17,61 điểm), VN30F2009 là 826,15 điểm (+40,25 điểm) và VN30F2012 là 838,24 điểm (+58,14 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

| Khung thời gian | 15m | 1h | Daily |
|-----------------|----------------|----------------|----------------|
| Tổng kết | BUY | BUY | BUY |
| Hỗ trợ | 795-798 | 790-793 | 778-782 |
| Kháng cự | 804-807 | 809-812 | 809-816 |

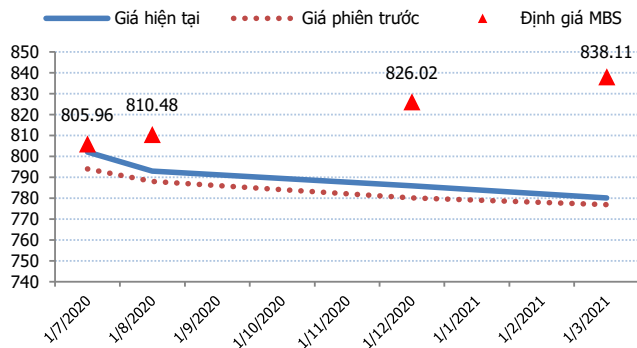
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

| Spread HĐTL | Hiện tại | Phiên trước | +/- | MA5 |
|-------------------|----------|-------------|------|--------|
| VN30F2M - VN30F1M | -9.1 | -6.00 | -3.1 | -8.5 |
| VN30F1Q - VN30F1M | -16.2 | -13.90 | -2.3 | -15.46 |
| VN30F1Q - VN30F2M | -7.1 | -7.90 | 0.8 | -6.96 |
| VN30F2Q - VN30F1M | -22 | -17.10 | -4.9 | -19.16 |
| VN30F2Q - VN30F2M | -12.9 | -11.10 | -1.8 | -10.66 |
| VN30F2Q - VN30F1Q | -5.8 | -3.20 | -2.6 | -3.7 |

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



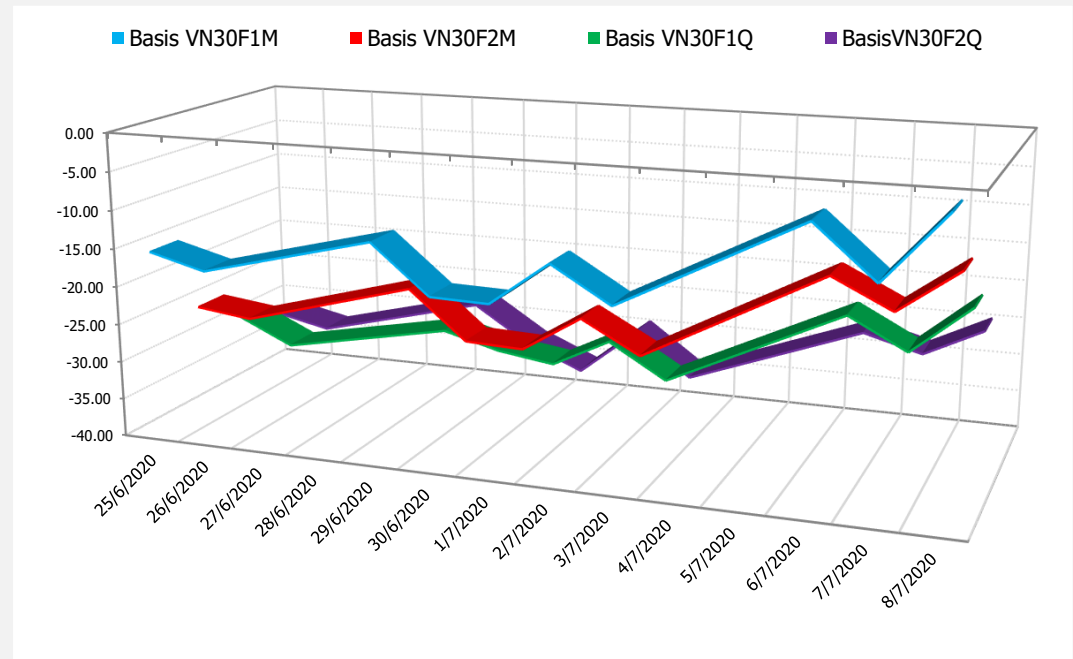
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường giao dịch HĐTL bất ngờ bật tăng vào cuối phiên giúp các hợp đồng đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, với mức tăng từ 3,2 đến 8,1 điểm. Trái lại, chỉ số cơ sở VN30 điều chỉnh nhẹ 0,62 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều mạnh lên tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 hiện chỉ còn thấp hơn 2,96 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2008 tăng lên mức -12,06 điểm.
- Trái với phiên liền trước, chênh lệch giá giữa các hợp đồng vào cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng mở rộng hơn, hiện nằm trong khoảng -22,1 điểm đến -5,8 điểm. Chốt phiên, chênh lệch giá hợp đồng kỳ hạn tháng 8 và tháng 7 đã giảm xuống mức -9,1 điểm. Những biến động nhỏ này khó tạo ra cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Vì vậy nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế mới và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch spread rõ ràng hơn.

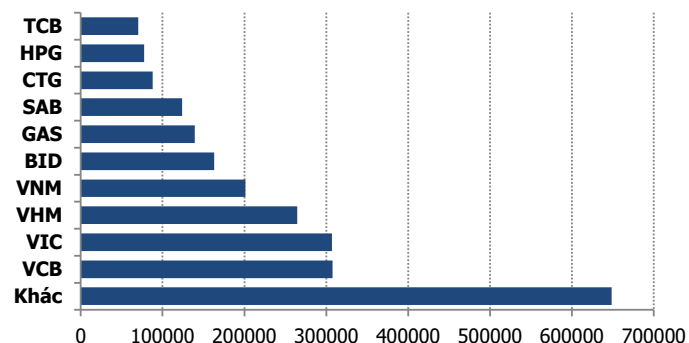
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



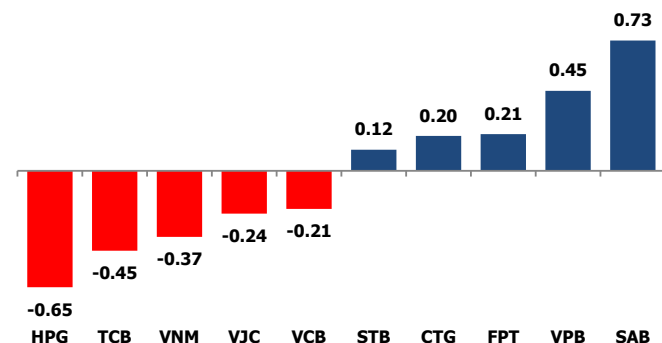
#VALUE!

| | VNIndex | VN30 |
|-----------------------|----------|----------|
| Đóng cửa | 864.5 | 805.06 |
| Thay đổi | 1.08 | -0.62 |
| %Chg | 0.13 | -0.08 |
| YTD | -10.04 | -8.42 |
| Vốn hóa (ngh.tỷ đồng) | 3,020.03 | 2,391.27 |
| P/E | 14.27 | 11.51 |
| P/B | 1.93 | 1.83 |

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- SAB đóng vai trò kéo chỉ số phiên hôm nay khi tăng 4,3% lên 193.000 đồng/cp, SSI đóng cửa cao nhất phiên, tăng 1% lên 15.700 đồng/cp. Các cổ phiếu khác như CTG, VPB, GAS, FPT, MBB giữ được sắc xanh đến cuối phiên. Ở chiều ngược lại, HPG giảm 1,1% xuống 28.050 đồng/cp, VHM, VNM giảm 0,4%...

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,62 điểm (-0,08%) xuống 805,06 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 76,20 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.976 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 335 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào DHC (202,09 tỷ đồng), HPG (87,37 tỷ đồng), VCB (14,36 tỷ đồng), PHR (11,83 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

| Chỉ số | Điểm số | %Chg | P/E | YTD |
|-------------------|-----------|--------|-------|---------|
| VNIIndex | 864.50 | 0.13 | 14.27 | (10.04) |
| Dow Jones | 26,067.28 | 0.68 | 19.43 | (8.66) |
| S&P500 | 3,169.94 | 0.78 | 22.70 | (1.88) |
| Nikkei 225 | 22,526.89 | 0.39 | 26.82 | (4.78) |
| Shanghai | 3,403.44 | 1.74 | 17.39 | 11.58 |
| DAX | 12,494.81 | (0.97) | 23.66 | (5.69) |
| Vàng | 1,807.98 | (0.05) | | 19.16 |
| Dầu WTI | 40.91 | 0.02 | | (33.00) |

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

| | Kỳ trước | Dự báo | Thực tế |
|----------------------------|----------|---------|---------|
| Thứ Hai- 06/07/2020 | | | |
| Anh-PMI xây dựng | 28.90 | 47.00 | 55.30 |
| Mỹ-PMI phi sản xuất | 45.40 | 49.50 | 57.10 |
| Thứ Ba- 07/07/2020 | | | |
| Úc- Lãi suất | 0.25% | 0.25% | 0.25% |
| Thứ Tư - 08/07/2020 | | | |
| Mỹ- Dự trữ dầu thô | -7.195M | -0.710M | |
| Thứ Năm- 09/07/2020 | | | |
| Trung Quốc-CPI | 2.40% | 2.70% | |

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ ghi nhận mức tăng nhẹ, được thúc đẩy nhờ đà khởi sắc của cổ phiếu công nghệ lớn như Apple và Microsoft bất chấp số ca nhiễm nCoV tăng với tốc độ kỷ lục. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 177,1 điểm, tương đương 0,68%, lên 26.067,28 điểm. S&P 500 tăng 24,62 điểm, tương đương 0,78%, lên 3.169,94 điểm. Nasdaq tăng 148,61 điểm, tương đương 1,44%, lên 10.492,5 điểm, cao nhất lịch sử.
- Giá dầu lên cao nhất trong 4 tháng. Giá dầu Brent tương lai tăng 21 cent lên 43,29 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 28 cent lên 40,9 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 8/7 tăng, vượt mốc 1.800 USD/ounce, lên cao nhất kể từ tháng 9/2011 do nhà đầu tư chuyển sang tài sản an toàn trong bối cảnh đại dịch Covid-19 chưa có dấu hiệu kết thúc và ngân hàng trung ương các nước triển khai các biện pháp kích thích mạnh tay để hỗ trợ nền kinh tế.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, TCB và VNM là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, riêng HPG lấy đi 0,65 điểm của chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

| Cổ phiếu | Ngành | Tỷ trọng (%) | Giá | %Chg | H-L | GTGD | Điểm tác động | PE | PB |
|----------|-----------------------------------|--------------|---------|-------|-------|---------|---------------|-------|------|
| VNM | Food Producers | 10.62 | 115,500 | -0.43 | 0.43% | 63.806 | -0.37 | 21.18 | 6.70 |
| HPG | General Industrials | 7.57 | 28,050 | -1.06 | 1.97% | 257.416 | -0.65 | 10.15 | 1.55 |
| TCB | Banks | 7.45 | 20,100 | -0.74 | 0.75% | 13.637 | -0.45 | 6.73 | 1.09 |
| VIC | Real Estate Investment & Services | 7.09 | 90,800 | -0.22 | 1.55% | 17.031 | -0.13 | 43.34 | 3.80 |
| VPB | Banks | 6.08 | 21,900 | 0.92 | 2.09% | 36.346 | 0.45 | 5.84 | 1.20 |
| VCB | Banks | 5.51 | 83,000 | -0.48 | 0.72% | 40.29 | -0.21 | 17.12 | 3.62 |
| VHM | Real Estate Investment & Services | 5.09 | 80,400 | -0.50 | 1.50% | 64.313 | -0.20 | 10.28 | 4.20 |
| FPT | Fixed Line Telecommunications | 4.87 | 47,700 | 0.53 | 1.27% | 70.21 | 0.21 | 11.42 | 2.54 |
| VJC | Travel & Leisure | 4.59 | 107,600 | -0.65 | 0.56% | 31.175 | -0.24 | 15.13 | 3.78 |
| MSN | Financial Services | 4.34 | 57,000 | 0.00 | 0.88% | 26.709 | 0.00 | 14.39 | 1.57 |
| MBB | Banks | 4.04 | 17,150 | 0.29 | 0.88% | 31.098 | 0.10 | 5.05 | 0.98 |
| MWG | Technology Hardware & Equipment | 4.01 | 83,600 | -0.12 | 1.33% | 23.82 | -0.04 | 9.49 | 2.83 |
| NVL | Real Estate Investment & Services | 3.55 | 64,300 | -0.31 | 2.66% | 94.716 | -0.09 | 17.94 | 2.76 |
| STB | Banks | 3.38 | 11,500 | 0.44 | 3.08% | 106.222 | 0.12 | 8.66 | 0.75 |
| EIB | Banks | 3.00 | 17,650 | -0.84 | 1.43% | 1.247 | -0.21 | 22.80 | 1.34 |
| HDB | Banks | 2.87 | 26,050 | 0.19 | 1.56% | 13.348 | 0.04 | 7.09 | 1.33 |
| CTG | Banks | 2.87 | 23,650 | 0.85 | 3.00% | 125.804 | 0.20 | 9.42 | 1.13 |
| SAB | Beverages | 2.22 | 193,000 | 4.27 | 6.78% | 67.639 | 0.73 | 28.72 | 7.18 |
| VRE | General Retailers | 1.92 | 27,450 | 0.00 | 1.66% | 25.654 | 0.00 | 22.39 | 2.32 |
| PNJ | General Retailers | 1.74 | 59,200 | -0.34 | 0.85% | 16.525 | -0.05 | 11.28 | 2.67 |
| GAS | Oil & Gas Producers | 1.14 | 72,900 | 0.69 | 2.21% | 39.234 | 0.06 | 12.53 | 2.74 |
| BID | Banks | 1.06 | 40,550 | -0.12 | 1.75% | 31.136 | -0.01 | 18.95 | 2.14 |
| SSI | Financial Services | 0.92 | 15,700 | 0.96 | 2.28% | 38.86 | 0.07 | 12.87 | 1.02 |
| PLX | #N/A | 0.81 | 46,500 | 0.00 | 1.09% | 21.627 | 0.00 | 53.49 | 2.95 |
| REE | Industrial Engineering | 0.81 | 32,000 | 0.47 | 0.95% | 8.489 | 0.03 | 6.43 | 0.98 |
| POW | #N/A | 0.75 | 9,860 | -0.40 | 0.91% | 17.667 | -0.03 | 9.59 | 0.86 |
| SBT | Food Producers | 0.62 | 14,400 | 0.70 | 2.86% | 51.847 | 0.04 | 84.37 | 1.18 |
| BVH | Financial Services | 0.51 | 47,200 | 0.00 | 1.28% | 10.633 | 0.00 | 36.13 | 1.82 |
| CTD | Construction & Materials | 0.45 | 80,100 | 0.50 | 4.05% | 68.518 | 0.02 | 9.97 | 0.72 |
| ROS | Construction & Materials | 0.14 | 3,000 | 0.00 | 1.00% | 15.36 | 0.00 | 11.11 | 0.28 |

| ## | Thông tin cơ bản HĐTL VN30 | Đặc điểm sản phẩm |
|----|---|---|
| 1 | Mã hợp đồng | VN30F-yy-mm |
| 2 | Tài sản cơ sở | Chỉ số cổ phiếu VN30 |
| 3 | Hệ số nhân hợp đồng | 100.000 đồng |
| 4 | Quy mô 01 hợp đồng | 100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30 |
| 5 | Tháng đáo hạn | -Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất |
| 6 | Phương thức giao dịch | - Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận |
| 7 | Thời gian giao dịch | GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45 |
| 8 | Các loại lệnh giao dịch | LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC. |
| 9 | Nguyên tắc khớp lệnh | Ưu tiên giá và thời gian. |
| 10 | Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh | 01 hợp đồng |
| 11 | Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh | 500 hợp đồng |
| 12 | Đơn vị yết giá/ Bước giá | 0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng |
| 13 | Biên độ dao động | +/- 7% |
| 14 | Ngày giao dịch cuối cùng | Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước. |
| 15 | Ngày thanh toán cuối cùng | Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng. |
| 16 | Phương thức thanh toán | Thanh toán bằng tiền |
| 17 | Giá thanh toán hàng ngày | Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng. |
| 18 | Giá thanh toán cuối cùng | Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL. |
| 19 | Giá tham chiếu | Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước. |
| 20 | Mở tài khoản | Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS. |
| 21 | Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK | NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng |
| 22 | Mức ký quỹ ban đầu | Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn. |
| 23 | Mức ký quỹ duy trì | Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu. |
| 24 | Ký quỹ bổ sung | Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch. |
| 25 | Thoát khỏi hợp đồng tham gia | Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó. |

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

| | | |
|----------------|--------------------------|--|
| Trần Hoàng Sơn | Trưởng bộ phận/Kiểm soát | son.tranhoang@mbs.com.vn |
| Phạm Văn Quỳnh | Chuyên viên nghiên cứu | quynh.phamvan@mbs.com.vn |
| Nguyễn Hòa Hợp | Chuyên viên nghiên cứu | hop.nguyenhoa@mbs.com.vn |